TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 15/2025/HS-ST Ngày: 10-12-2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao

C*ác Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Khoàng Văn Sơn

2. Bà Lò Thị Lên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Hương – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Điện Biên tham gia phiên toà*:** Ông Sùng A Lếnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên và điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Nà Hỳ, Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng A C; sinh ngày 27 tháng 01 năm 1980 tại xã P, tỉnh Lào Cai; Nơi thường trú: Bản H, xã N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số căn cước: 011080006xxx, ngày cấp: 07/9/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; Con ông Giàng Nhà Ch (đã chết) và bà Tráng Thị S. Năm 2007 bị cáo chung sống như vợ chồng với Thào Thị B và có 02 người con; từ năm 2015 đến nay bị cáo đang chung sống như vợ chồng với Giàng Thị S và có 02 người con. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 21/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc tại Quyết định số 12/QĐ-TA với thời hạn 24 tháng, bị cáo đã chấp hành xong ngày 24/8/2017. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/7/2025, sau đó bị tạm giam từ ngày 18/7/2025 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A C: Bà Giàng Thị Nhung, sinh năm 1987 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

Người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 30 phút, ngày 09/7/2025, tổ công tác Công an xã N, tỉnh Điện Biên đang làm nhiệm vụ tại khu vực bản H, xã N, tỉnh Điện Biên, phát hiện tại lán nương của Giàng A C có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên đã tiến hành kiểm tra. Lúc đó, Giàng A C đang ngồi trong lán nương, trên sàn trước mặt có 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 06 gói nilon màu trắng, gồm 04 gói nilon màu trắng, miệng các gói được hơ lửa hàn kín, bên trong đều chứa các viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên có ký WY và 02 gói nilon màu trắng, miệng gói được cuộn lại, bên trong các gói có chứa chất bột màu trắng. Sau đó, Giàng A C tiếp tục giao nộp 01 gói nilon màu đen, bên ngoài được buộc bằng dây chun màu cam, mở bên trong có 01 túi nilon màu trắng, gồm 02 gói nilon màu trắng, miệng gói được hơ lửa hàn kín, bên trong 02 gói đều chứa cục bột màu trắng. Tổ công tác đã đưa Giàng A C về trụ sở Công an xã N, đồng thời mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong vật chứng của Giàng A C.

Quá trình điều tra Giàng A C khai nhận: Vào khoảng 08 giờ ngày 08/7/2025, Giàng A C đi bộ từ nhà ở bản H, xã N, tỉnh Điện Biên tới khu vực biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản D, xã N để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi tới khu vực biên giới, C gặp 01 người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 30 tuổi không quen biết đang đứng ở vệ đường. Qua trao đổi, C đã mua 02 gói Heroine và 10 viên ma túy tổng hợp của người đàn ông này với giá 500.000 đồng. C xin người đàn ông này 01 mảnh nilon màu trắng để gói 02 gói Heroine và 10 viên ma túy tổng hợp lại, cất giấu trong túi quần bên phải đi bộ về nhà. Đến tối cùng ngày, C đi từ nhà lên lán nương của gia đình ngủ qua đêm. Khoảng 07 giờ ngày 09/7/2025, C lấy 01 gói Heroine ra, rồi dùng móng tay chia thành 02 gói nhỏ và 01 gói to, còn 10 viên ma túy tổng hợp, C chia thành 04 gói nhỏ, trong đó có 03 gói mỗi gói gồm 03 viên, 01 gói có 01 viên. Sau đó, C để 04 gói ma túy tổng hợp và 02 gói Heroine nhỏ vừa chia vào 01 túi nilon màu trắng để trên sàn gỗ của lán nương. Còn 01 gói to Heroine vừa chia và 01 gói Heroine còn lại, C cho vào 01 túi nilon màu trắng cuốn lại, gói trong mảnh nilon màu đen và dùng dây chun màu cam buộc lại, rồi cất giấu dưới thanh gỗ trong lán nương. Lúc đó, Tổ công tác Công an xã N vào lán nương của C để kiểm tra, C đã tự giác giao nộp 08 gói ma túy cho tổ công tác.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong chất ma túy; niêm phong mẫu giám định và niêm phong vật chứng, đồ vật, tài liệu còn lại ngày 09/7/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên xác định: Tổng 04 gói viên nén màu hồng (ký hiệu M1, M2, M3, M4)

có khối lượng 1,142 (một phẩy một trăm bốn mươi hai) gam. Tổng khối lượng 04 gói chất bột màu trắng đục (ký hiệu M5, M6, M7, M8) có khối lượng 7,844 (bẩy phẩy tám trăm bốn mươi bốn) gam.

Tại Kết luận giám định số 650/KL-KTHS, ngày 15/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận: "Vật chứng gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4 thu giữ của Giàng A C có khối lượng 1,142 gam là chất ma túy: Loại Methamphetamine; ký hiệu M5, M6, M7, M8 có khối lượng 7,844 gam là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine)."

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS-KV5 ngày 21/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên đã truy tố bị cáo Giàng A C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A C một lần nữa đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Giàng A C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025; đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A C từ 05 (năm) năm 03 (ba) tháng đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là 0,89 gam Methamphetamine và 7,48 gam Heroine hoàn lại sau khi lấy mẫu giám định và 01 dây chun màu cam, các mảnh nilon, 02 túi nilon, 01 phong bì niêm phong cũ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A C nhất trí với Cáo trạng cũng như luận tội của Kiểm sát viên. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nhân thân và hoàn cảnh gia đình của bị cáo để xử phạt bị cáo mức thấp nhất trong đề nghị của Kiểm sát viên. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Giàng A C không có ý kiến tranh luận gì. Khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 07 giờ 30 phút, ngày 09/7/2025 tại lán nương của bị cáo Giàng A C thuộc bản H, xã N, tỉnh Điện Biên, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép

02 chất ma túy là 7,844 (bẩy phẩy tám trăm bốn mươi bốn) gam Heroine và 1,142 (một phẩy một trăm bốn mươi hai) gam Methamphetamine, để sử dụng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra (BL 68 - 72; 76 - 82), phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02), vật chứng thu giữ (BL 40), Kết luận giám định (BL 46) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Không có chứng cứ nào chứng minh bị cáo không phạm tội.

Bị cáo Giàng A C tàng trữ 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine được quy định trong cùng một điểm tại các khoản của Điều 249 của Bộ luật hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Căn cứ khoản 2 Điều 8 Nghị định số 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, thì tổng khối lượng 02 chất ma túy mà bị cáo Giàng A C tàng trữ là 8,986 (tám phẩy chín trăm tám mươi sáu) gam, tương đương với khối lượng của Heroine hoặc Methamphetamine thuộc trường hợp quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng A C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định:

"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:...

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này".

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn xã N, vì ma túy không chỉ gây hủy hoại sức khỏe của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Giàng A C là người có nhân thân xấu, thể hiện như sau: Ngày 21/9/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc tại Quyết định số 12/QĐ-TA với thời hạn 24 tháng, bị cáo đã chấp hành xong ngày 24/8/2017. Khi bị bắt giữ và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có 03 con nhỏ, đều dưới 15 tuổi (Giàng Thị Già, sinh ngày 24/8/2013; Giàng Thị Măng và Giàng A Súa đều sinh ngày 18/6/2023), gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo theo Quyết định số 145/QĐ-UBND, ngày 17/12/2024 của Ủy ban

nhân dân xã, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 9 Điều 3 Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP, ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về Hướng dẫn áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 và Điều 52 của Bộ luật Hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng năng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu ở trên, xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là 0,89 gam Methamphetamine và 7,48 gam Heroine hoàn lại sau khi lấy mẫu giám định và 01 dây chun màu cam, các mảnh nilon, 02 túi nilon, 01 phong bì niêm phong cũ, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy như đề nghị của Kiểm sát viên.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo và xử lý vật chứng. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn cảnh, xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất trong đề nghị của Kiểm sát viên; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào khối lượng 02 chất ma túy mà bị cáo đã tàng trữ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị về mức hình phạt của người bào chữa. Đối với các đề nghị khác người bào chữa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Điện Biên, Kiểm sát viên và người bào chữa, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Trong vụ án Giàng A C khai đã mua Heroine của 01 người đàn ông khoảng 30 tuổi vào ngày 08/7/2025 tại khu vực biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản D, xã N, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đàn ông

này ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, xét thấy bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sống tại xã N, tỉnh Điện Biên là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Giàng A C 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 09/7/2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,89 gam Methamphetamine và 7,48 gam Heroine hoàn lại sau khi lấy mẫu giám định và 01 dây chun màu cam, 01 mảnh nilon màu đen, 08 mảnh nilon màu trắng, 02 túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong cũ.

(Vật chứng gồm 02 khoản được niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/11/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 – Điện Biên).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A C.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Giàng A C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 10/12/2025./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 5 – Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng GĐKT, TT&THA;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV-LLTP Công an tỉnh;
- Phân trại tạm giam Nà Hỳ;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Sao